

Số: 493/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 06 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Danh mục các cơ quan, tổ chức
thuộc nguồn nộp lưu tài liệu vào Lưu trữ lịch sử tỉnh**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Lưu trữ ngày 11/11/2011;

Căn cứ Nghị định số 01/2013/NĐ-CP ngày 03/01/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lưu trữ;

Căn cứ Thông tư số 17/2014/TT-BNV ngày 20/11/2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn xác định cơ quan, tổ chức thuộc nguồn nộp lưu tài liệu vào lưu trữ lịch sử các cấp; Quyết định số 135/QĐ-BNV ngày 06/3/2015 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc đính chính Thông tư số 17/2014/TT-BNV ngày 20/11/2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 102/TTr-SNV ngày 14 tháng 4 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục các cơ quan, tổ chức thuộc nguồn nộp lưu tài liệu vào Lưu trữ lịch sử tỉnh.

Điều 2. Giao Sở Nội vụ có trách nhiệm hướng dẫn các cơ quan, tổ chức nộp lưu tài liệu vào Lưu trữ lịch sử tỉnh theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký; bãi bỏ Quyết định số 843/QĐ-UBND ngày 15/7/2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Danh mục các cơ quan, tổ chức thuộc nguồn nộp lưu hồ sơ, tài liệu vào Lưu trữ lịch sử tỉnh.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức có tên tại Điều 1 và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cục Văn thư và Lưu trữ Nhà nước;
- Như Điều 3 (thực hiện);
- Chánh Văn phòng, Phó CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC (Ng).

báo cáo

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hoàng Việt Phương

DANH MỤC

Các cơ quan, tổ chức thuộc nguồn nộp lưu tài liệu vào Lưu trữ lịch sử tỉnh
(Ban hành kèm theo Quyết định số 493/QĐ-UBND ngày 06/5/2022
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

SỐ TT	TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC
I	CÁC CƠ QUAN TỔ CHỨC CẤP TỈNH
1	Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh
2	Ủy ban nhân dân tỉnh
3	Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; các tổ chức trực thuộc cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có chức năng quản lý Nhà nước
3.1	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh
3.2	Sở Nội vụ, Ban thi đua - Khen thưởng
3.3	Sở Ngoại vụ
3.4	Sở Kế hoạch và Đầu tư
3.5	Sở Tài chính
3.6	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội
3.7	Sở Tài nguyên và Môi trường
3.8	Sở Tư pháp
3.9	Sở Công thương
3.10	Sở Xây dựng
3.11	Sở Giao thông - Vận tải, Văn phòng Ban an toàn giao thông tỉnh
3.12	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các Chi cục trực thuộc Sở
3.13	Sở Giáo dục và Đào tạo
3.14	Sở Khoa học và Công nghệ
3.15	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch
3.16	Sở Y tế, các Chi cục trực thuộc Sở
3.17	Sở Thông tin và Truyền thông
3.18	Thanh tra tỉnh
3.19	Ban Dân tộc
3.20	Ban Quản lý các khu công nghiệp

4	Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh
4.1	<i>Đài Phát thanh và truyền hình</i>
4.2	<i>Ban Di dân, tái định cư thủy điện Tuyên Quang</i>
4.3	<i>Ban Quản lý các khu du lịch</i>
4.4	<i>Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông</i>
4.5	<i>Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn</i>
4.6	<i>Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp</i>
4.7	<i>Ban Điều phối các dự án vốn nước ngoài</i>
4.8	<i>Trường Đại học Tân Trào</i>
4.9	<i>Trường Cao đẳng Nghề kỹ thuật – Công nghệ</i>
4.10	<i>Trung tâm Xúc tiến đầu tư</i>
5	Bộ Chỉ huy quân sự
6	Công an tỉnh
7	Tòa án nhân dân tỉnh
8	Viện kiểm sát nhân dân tỉnh
9	Cơ quan, tổ chức của Trung ương, các đơn vị thành viên của các tập đoàn kinh tế nhà nước, Tổng công ty nhà nước được tổ chức, hoạt động theo ngành dọc ở cấp tỉnh
9.1	<i>Bảo hiểm xã hội tỉnh Tuyên Quang</i>
9.2	<i>Cục Thuế tỉnh Tuyên Quang</i>
9.3	<i>Cục Thống kê tỉnh Tuyên Quang</i>
9.4	<i>Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang</i>
9.5	<i>Cục Quản lý thị trường Tuyên Quang</i>
9.6	<i>Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Hoàng Liên Sơn</i>
9.7	<i>Công ty Điện lực Tuyên Quang - Chi nhánh Tổng công ty điện lực Miền Bắc</i>
9.8	<i>Bưu điện tỉnh Tuyên Quang - Tổng công ty Bưu điện Việt Nam</i>
9.9	<i>Viễn thông Tuyên Quang - Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam</i>
9.10	<i>Kho bạc Nhà nước Tuyên Quang</i>
9.11	<i>Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước tỉnh Tuyên Quang</i>
9.12	<i>Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam - chi nhánh tỉnh Tuyên Quang</i>

9.13	Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Tuyên Quang
9.14	Chi nhánh Ngân hàng Phát triển tỉnh Tuyên Quang
9.15	Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam - chi nhánh Tuyên Quang
9.16	Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam - chi nhánh Tuyên Quang
9.17	Viettel Tuyên Quang - Chi nhánh Tập đoàn Viễn thông quân đội
9.18	Mobifone Tuyên Quang - Công ty dịch vụ mobifone khu vực 4 - Chi nhánh Tổng Công ty viễn thông Mobifone
9.19	Chi nhánh Tập đoàn điện lực Việt Nam - Công ty Thủy điện Tuyên Quang
9.20	Công ty Bảo hiểm Nhân thọ Tuyên Quang
9.21	Công ty bảo hiểm Tuyên Quang
9.22	Chi nhánh tổng công ty giấy Việt Nam - Công ty Lâm nghiệp Hàm Yên
9.23	Chi nhánh tổng công ty giấy Việt Nam - Công ty Lâm nghiệp Tân Phong
9.24	Chi nhánh tổng công ty giấy Việt Nam - Công ty Lâm nghiệp Tân Thành
9.25	Công ty TNHH một thành viên cơ khí chính xác 29
9.26	Công ty TNHH một thành viên cơ khí hóa chất 13
9.27	Công ty xăng dầu Tuyên Quang - Công ty TNHH một thành viên
9.28	Công ty cổ phần Lương thực Tuyên Quang
9.29	Chi nhánh Tổng Công ty công nghiệp hóa chất mỏ - Vinacommin, chi nhánh công nghiệp hóa chất mỏ Hà Tuyên
10	Doanh nghiệp nhà nước do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập
10.1	Công ty TNHH Xổ số kiến thiết Tuyên Quang
10.2	Công ty TNHH Lâm nghiệp Yên Sơn
10.3	Công ty TNHH Lâm nghiệp Chiêm Hóa
10.4	Công ty TNHH Lâm nghiệp Sơn Dương
10.5	Công ty TNHH Lâm nghiệp Tuyên Bình
10.6	Công ty Cổ phần Dịch vụ môi trường và Quản lý đô thị Tuyên Quang
10.7	Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Tuyên Quang
11	Các Tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp; tổ chức xã hội - nghề nghiệp cấp tỉnh hoạt động bằng ngân sách nhà nước
11.1	Hội Nhà báo tỉnh Tuyên Quang

11.2	<i>Hội Chữ thập đỏ tỉnh Tuyên Quang</i>
11.3	<i>Hội Văn học nghệ thuật tỉnh Tuyên Quang</i>
11.4	<i>Hội Đông y tỉnh Tuyên Quang</i>
11.5	<i>Liên minh Hợp tác xã</i>
11.6	<i>Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh Tuyên Quang</i>
II	CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC CẤP HUYỆN
1	Hội đồng nhân dân; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố
1.1	<i>Thành phố Tuyên Quang</i>
1.2	<i>Huyện Yên Sơn</i>
1.3	<i>Huyện Sơn Dương</i>
1.4	<i>Huyện Hàm Yên</i>
1.5	<i>Huyện Chiêm Hóa</i>
1.6	<i>Huyện Na Hang</i>
1.7	<i>Huyện Lâm Bình</i>
2	Tòa án nhân dân
3	Viện Kiểm sát nhân dân
4	Công an
5	Ban Chỉ huy quân sự
6	Cơ quan, tổ chức của Trung ương được tổ chức, hoạt động theo ngành dọc ở cấp huyện, thành phố